

Số: /2014/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày tháng năm 2014.

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường không vào mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh Hà Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải Hà Nam,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường không vào mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh Hà Nam”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Quyết định này thay thế quyết định số 27/2010/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam ban hành “Quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường không vì mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh Hà Nam”.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Giao thông vận tải;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; (đề b/c)
- Website Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Viện KSND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- UBMTTQ. các đoàn thể;
- TTL/TCB;
- Lưu VT; GT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Mai Tiến Dũng

QUY ĐỊNH

Về quản lý và sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường không vào mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh Hà Nam

*(Ban hành kèm theo quyết định số /2014/QĐ-UBND ngày / /2014
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)*

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định quản lý và sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường không vào mục đích giao thông tại các tuyến đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

2. Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước khi tham gia các hoạt động có liên quan đến quản lý và sử dụng hè phố, lòng đường trên địa bàn tỉnh Hà Nam phải tuân thủ Luật Giao thông đường bộ, các Nghị định của Chính phủ về quản lý kết cấu hạ tầng giao thông và các nội dung của quy định này.

CHƯƠNG II

CÁC TRƯỜNG HỢP VÀ ĐIỀU KIỆN

SỬ DỤNG TẠM THỜI MỘT PHẦN HÈ PHỐ, LÒNG ĐƯỜNG KHÔNG VÀO MỤC ĐÍCH GIAO THÔNG

Điều 2. Sử dụng tạm thời một phần hè phố không vào mục đích giao thông

1. Việc sử dụng tạm thời một phần hè phố không vào mục đích giao thông, không được gây mất trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường.

2. Hè phố được phép sử dụng tạm thời không vào mục đích giao thông trong các trường hợp sau:

a) Tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước. Thời gian sử dụng tạm thời hè phố không quá 30 ngày, trường hợp thời gian sử dụng lớn hơn 30 ngày phải được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận;

b) Tổ chức đám cưới, đám tang và diêm rông, giữ xe phục vụ đám cưới, đám tang của hộ gia đình, thời gian sử dụng tạm thời hè phố không quá 48 giờ; riêng đối với đám tang trường hợp đặc biệt không được quá 72 giờ;

c) Diêm rông, giữ xe phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao, diễu hành, lễ hội; thời gian sử dụng không quá thời gian tổ chức hoạt động văn hóa đó;

d) Diêm rông chuyên vận chuyển vật liệu, phế thải xây dựng để phục vụ thi công công trình của hộ gia đình; thời gian sử dụng từ 22 giờ đêm ngày hôm trước đến 6 giờ sáng ngày hôm sau.

3. Vị trí hè phố được phép sử dụng tạm thời không vào mục đích giao thông phải đáp ứng đủ các điều kiện dưới đây:

a) Phần hè phố còn lại dành cho người đi bộ có bề rộng tối thiểu đạt 1,5m;

b) Hè phố có kết cấu chịu lực phù hợp với trường hợp được phép sử dụng tạm thời.

4. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời một phần hè phố không vào mục đích giao thông:

a) Đối với hoạt động quy định tại điểm b, khoản 2, điều 2, hộ gia đình phải thông báo với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trước khi sử dụng.

b) Đối với các hoạt động quy định tại điểm a, c, d khoản 2, Điều 2, tổ chức, cá nhân phải thực hiện các thủ tục đề nghị cấp phép theo quy định.

Điều 3. Sử dụng tạm thời một phần lòng đường không vào mục đích giao thông

1. Việc sử dụng tạm thời một phần lòng đường không vào mục đích giao thông không được gây mất trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường.

2. Lòng đường được phép sử dụng tạm thời không vào mục đích giao thông trong các trường hợp sau:

a) Điểm trông, giữ xe ô tô phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao, diễu hành, lễ hội; thời gian sử dụng tạm thời lòng đường không quá thời gian tổ chức hoạt động đó;

b) Điểm chuyển rác thải sinh hoạt của doanh nghiệp vệ sinh môi trường đô thị; thời gian sử dụng từ 22 giờ đêm ngày hôm trước đến 6 giờ sáng ngày hôm sau.

3. Vị trí lòng đường được phép sử dụng tạm thời không vào mục đích giao thông phải đáp ứng đủ các điều kiện dưới đây:

a) Không thuộc tuyến quốc lộ đi qua đô thị;

b) Phần lòng đường còn lại dành cho các loại phương tiện có bề rộng tối thiểu bố trí đủ 02 làn xe cho một chiều đi;

c) Lòng đường có kết cấu chịu lực phù hợp với trường hợp được phép sử dụng tạm thời.

4. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời một phần lòng đường không vào mục đích giao thông đối với các hoạt động quy định tại điểm a, b, khoản 2, Điều 3, tổ chức, cá nhân phải thực hiện các thủ tục đề nghị cấp phép theo quy định.

Điều 4. Sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường để trông giữ xe có thu phí

1. Việc sử dụng tạm thời một phần hè phố, lòng đường để trông, giữ xe có thu phí không được gây mất trật tự, an toàn giao thông.

2. Vị trí hè phố, lòng đường được phép sử dụng tạm thời có kết cấu chịu lực phù hợp với trường hợp được phép sử dụng tạm thời và phải đáp ứng đủ các điều kiện dưới đây:

a) Không thuộc tuyến quốc lộ đi qua đô thị;

b) Phần lòng đường còn lại dành cho các loại phương tiện có bề rộng tối thiểu bố trí đủ 02 làn xe cơ giới và 01 làn xe thô sơ cho một chiều đi;

c) Phần hè phố còn lại dành cho người đi bộ có bề rộng tối thiểu đạt 1,5m.

3. Giao Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố lập Quy hoạch sử dụng tạm thời hè phố, lòng đường đến năm 2023 các tuyến đường thuộc địa bàn quản lý và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

4. Giao Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính để quản lý, khai thác sử dụng tạm thời một phần hệ phố, lòng đường để trông giữ xe, việc thu phí và nộp ngân sách nhà nước.

CHƯƠNG III

QUY ĐỊNH VỀ CẤP PHÉP SỬ DỤNG TẠM THỜI MỘT PHẦN HỆ PHỐ, LÒNG ĐƯỜNG KHÔNG VÀO MỤC ĐÍCH GIAO THÔNG

Điều 5. Hồ sơ đề nghị cấp phép

Hồ sơ đề nghị cấp phép sử dụng tạm thời một phần hệ phố, lòng đường đối với các hoạt động quy định tại điểm a, c, d khoản 2, Điều 2; điểm a, b, khoản 2, Điều 3 và sử dụng tạm thời một phần hệ phố, lòng đường để trông giữ xe có thu phí tại Điều 4, bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép của tổ chức, cá nhân (*đối với cá nhân có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú*).

- Bản vẽ vị trí mặt bằng thể hiện rõ vị trí, kích thước (*đối với trường hợp trông, giữ xe có thu phí vị trí phải phù hợp với vị trí đã có trong Quy hoạch được duyệt*).

- Văn bản pháp lý khác có liên quan (*nếu có*).

Điều 6. Thẩm quyền cấp phép

1. Sở Giao thông vận tải thực hiện việc cấp phép các hoạt động quy định tại điểm a, c, d khoản 2, Điều 2; điểm a, b, khoản 2, Điều 3 và Điều 4 đối với các tuyến đường tỉnh (*trừ đoạn tuyến nằm trong phạm vi thành phố, thị xã, thị trấn*);

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện cấp phép các hoạt động quy định tại điểm a, c, d khoản 2, Điều 2; điểm a, b, khoản 2, Điều 3 và Điều 4 đối với các tuyến đường huyện, đường đô thị và các tuyến đường tỉnh (*nằm trong phạm vi thành phố, thị xã, thị trấn*) thuộc địa bàn quản lý;

3. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện cấp phép các hoạt động quy định tại điểm a, c, d khoản 2, Điều 2; điểm a, b, khoản 2, Điều 3 và Điều 4 trên hệ thống đường xã.

Điều 7. Thời gian cấp phép

1. Thời gian giải quyết cấp phép: **07 ngày** làm việc kể từ ngày cơ quan cấp phép nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định;

Trường hợp không giải quyết, cơ quan cấp phép có văn bản trả lời, nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân xin cấp phép được biết.

2. Thời hạn cấp phép:

a) Hoạt động quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 2 không quá 30 ngày;

b) Hoạt động quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 2; điểm a, khoản 2, Điều 3 không quá thời gian tổ chức hoạt động đó;

c) Hoạt động quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 2 không quá 6 tháng;

d) Hoạt động quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 3 không quá 12 tháng;

đ) Đối với việc sử dụng tạm thời hệ phố, lòng đường để trông, giữ xe có thu phí không quá 24 tháng cho mỗi lần cấp phép;

Điều 8. Gia hạn giấy phép

Chỉ thực hiện gia hạn giấy phép cho các hoạt động quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 2; điểm b, khoản 2, Điều 3 và Điều 4.

1. Trước thời điểm hết hạn của giấy phép 05 ngày, các tổ chức, cá nhân phải làm thủ tục xin gia hạn giấy phép. Thời gian gia hạn của giấy phép:

a) Đối với hoạt động tại điểm d, khoản 2, Điều 2 là 3 tháng và chỉ áp dụng 01 lần.

b) Đối với hoạt động tại điểm b, khoản 2, Điều 3 là 6 tháng và chỉ áp dụng 01 lần.

c) Đối với hoạt động tại Điều 4 là 12 tháng và chỉ áp dụng 01 lần.

Sau thời gian gia hạn này, tổ chức, cá nhân tiếp tục có nhu cầu sử dụng một phần hệ phố, lòng đường thì phải xin cấp phép mới.

2. Thủ tục xin gia hạn: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu xin gia hạn giấy phép sử dụng tạm thời một phần hệ phố, lòng đường phải gửi Đơn đề nghị xin gia hạn đến cơ quan cấp phép để xem xét giải quyết.

3. Thời gian giải quyết không quá 05 ngày làm việc đối với tất cả các trường hợp.

Điều 9. Xử lý vi phạm

a) Trường hợp đáp ứng các yêu cầu quy định tại khoản 3, Điều 2; khoản 3, Điều 3 và Điều 4 được phép tiếp tục sử dụng, khi hết thời hạn phải đề nghị gia hạn hoặc cấp phép lại.

b) Trường hợp không đáp ứng các yêu cầu quy định tại khoản 3, Điều 2; khoản 3, Điều 3 và Điều 4 được phép sử dụng hết thời gian trong hợp đồng đã ký.

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của các Sở, Ngành

1. Sở Giao thông vận tải:

Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xác định và lập Quy hoạch các tuyến đường tính trong đô thị được phép sử dụng tạm thời một phần hệ phố, lòng đường để trông giữ xe theo Quy định này trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định;

Chỉ đạo lực lượng Thanh tra Sở phối hợp với Công an và chính quyền địa phương tổ chức kiểm tra, giám sát, xử lý các vi phạm trong việc thực hiện giấy phép đã cấp theo đúng quy định của pháp luật.

2. Sở Xây dựng: Phối hợp với Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân các huyện thành phố lập Quy hoạch các tuyến đường trong đô thị được phép sử dụng tạm thời một phần hệ phố, lòng đường vào việc trông giữ xe công cộng.

3. Công an tỉnh: Chỉ đạo lực lượng công an phối hợp với lực lượng chức năng thuộc Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kiểm tra, xử lý kịp thời các vi phạm theo quy định của pháp luật.

4. Sở Tài chính: Xây dựng mức thu các loại phí, lệ phí đối với các hoạt động sử dụng tạm thời một phần hệ phố, lòng đường không vào mục đích giao thông trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo quy định;

Hướng dẫn các đơn vị thu, quản lý và sử dụng các khoản phí theo đúng quy định của pháp luật.

6. Các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thông tin và truyền thông, Đài phát thanh truyền hình tỉnh, Báo Hà Nam tổ chức tuyên truyền, phổ biến đầy đủ nội dung Quy định này trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân, các cơ quan, đơn vị, tổ chức biết; phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để thực hiện quy định này.

Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn nội dung của Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan trên địa bàn quản lý.

2. Chủ trì và phối hợp với các Sở: Giao thông vận tải, Xây dựng lập Quy hoạch các tuyến đường tỉnh đi trong đô thị, đường đô thị và đường huyện được phép sử dụng tạm thời hệ phố, lòng đường vào việc trông giữ xe công cộng đến năm 2023 trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

3. Chỉ đạo lực lượng chức năng phối hợp với Thanh tra giao thông và Công an kiểm tra, phát hiện, xử lý các vi phạm về sử dụng tạm thời một phần hệ phố, lòng đường trên địa bàn quản lý.

Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn tới các tổ dân phố, các hộ gia đình và tổ chức thực hiện Quy định này cùng các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trên địa bàn.

2. Chủ trì và phối hợp với các phòng, ban chuyên môn của huyện, thành phố lập Quy hoạch các tuyến đường xã được phép sử dụng tạm thời một phần hệ phố, lòng đường vào việc trông giữ xe công cộng đến năm 2023 trình Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định.

3. Chỉ đạo lực lượng chức năng phối hợp với Thanh tra giao thông và Công an kiểm tra, phát hiện, xử lý các vi phạm về sử dụng tạm thời một phần hệ phố, lòng đường trên địa bàn quản lý.

Điều 12. Điều khoản thi hành

Trong quá trình tổ chức thực hiện, các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp kịp thời tổng hợp những phát sinh, vướng mắc, những nội dung cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế gửi về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Mai Tiến Dũng